

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Đối với các vật tư, vật liệu chính yêu cầu tại Mục 3.1 Chương V	- Nhà thầu phải có bảng kê vật tư, vật liệu chính sử dụng cho gói thầu đầy đủ, rõ ràng và đáp ứng các yêu cầu tại Mục 3.1 Chương V. - Nhà thầu cung cấp bản scan hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư, vật liệu trên; hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay công trình khác của nhà thầu. - Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị dự kiến cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2. Đối với các hàng hóa, thiết bị yêu cầu tại Mục 3.2 Chương V	- Nhà thầu phải có bảng đề xuất hàng hóa, thiết bị đầy đủ, rõ ràng đáp ứng các yêu cầu tại Mục 3.2 Chương V. - Nhà thầu cung cấp bản scan hợp đồng nguyên tắc với nhà sản xuất/nhà cung cấp đối với các loại hàng hóa, thiết bị có yêu cầu về xuất xứ tại bảng 3.2.1; hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay công trình khác của nhà thầu, để đảm bảo nguồn cung ứng hàng hóa, thiết bị cho công công trình thuộc gói thầu nhằm đảm bảo tiến độ dự án. - Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị dự kiến cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không

		đạt
1.3. Phương án vận chuyển, tập kết, bảo quản và quản lý chất lượng vật tư, vật liệu tại công trường	Nhà thầu có đề xuất phương án đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất phương án không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm thuyết minh, bản vẽ) hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công và hiện trạng công trình.	Không đạt
2.2. Thi công cụ thể từng hạng mục, khu vực của công trình.	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.3. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Đạt
	Không có hoặc có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ nhưng không ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc không hợp lý.	Không đạt
2.4. Giải pháp kỹ thuật, sơ đồ biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, thiết bị: a. Có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể việc mua/sản xuất/nhập khẩu hàng hóa, thiết bị. b. Có thuyết minh	Có thuyết minh đề xuất đầy đủ, hợp lý, phù hợp với tiến độ tổng thể đảm bảo các nội dung yêu cầu.	Đạt
	Không có hoặc thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với	Không đạt

phương án vận chuyển, bảo quản chất lượng và tập kết hàng hóa, thiết bị đến công trình. c. Có thuyết minh hợp lý về biện pháp thi công lắp đặt, xử lý sự cố trước và trong khi lắp đặt hàng hoá, thiết bị. d). Có thuyết minh biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng.	tiến độ tổng thể đối với một trong các yêu cầu.	
2.5 Giải pháp hướng dẫn vận hành, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Có thuyết minh giải pháp hướng dẫn vận hành, đào tạo, chuyển giao công nghệ đầy đủ, hợp lý, phù hợp với tiến độ tổng thể.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.6. Trình bày giải pháp phối hợp với các nhà thầu khác (Giữa nhà thầu thi công và Quản lý dự án, giám sát, thiết kế) và các đơn vị liên quan trong quá trình thi công. Có cam kết phối hợp với các nhà thầu, đơn vị liên quan khác để thực hiện các công việc nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình của dự án	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và có cam kết phối hợp với các nhà thầu, đơn vị liên quan khác để thực hiện các công việc nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình của dự án.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công hoặc không có cam kết phối hợp với các nhà thầu, đơn vị liên quan khác để thực hiện các công việc nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình của dự án	Không đạt
Kết luận	Cả 6 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công chi tiết cho tất cả các công tác, hạng mục thuộc gói thầu theo hồ sơ bản	Nhà thầu phải có bản vẽ và thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt thiết bị hợp lý phù hợp với tiến độ thi công và đầy đủ cho tất cả các công tác thi công, lắp đặt thiết bị để hoàn thành các hạng mục gói thầu. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi	Đạt

vẽ thiết kế được duyệt	công, lắp đặt thiết bị phù hợp với hồ sơ thiết kế, bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công gói thầu.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2 Biện pháp bảo đảm an toàn trong quá trình thi công	Có biện pháp tổ chức che chắn, bảo vệ hợp lý, đảm bảo quy định, chất lượng phù hợp với tiến độ thi công. Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh và thiết bị thi công theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3.3 Giải pháp bảo vệ tài sản và duy trì hoạt động của Chủ đầu tư	Nhà thầu phải có phương án bảo vệ tài sản tại chỗ (hoàn trả nguyên trạng) và cam kết bảo vệ, giữ gìn các tài sản của các hạng mục khác trong suốt quá thi công. Nhà thầu có phương án đảm bảo vừa thi công vừa duy trì cho Nhà trường hoạt động bình thường phải phù hợp với hiện trạng công trình	
	Nhà thầu không có phương án bảo vệ tài sản tại chỗ (hoàn trả nguyên trạng) và không có cam kết bảo vệ, giữ gìn các tài sản của các hạng mục khác trong suốt thời gian thi công. Nhà thầu không có phương án hoặc có nhưng không hợp lý, không đảm bảo vừa thi công vừa duy trì cho Nhà trường hoạt động bình thường phải phù hợp với hiện trạng công trình	
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công đáp ứng yêu cầu E-HSMT và không vượt quá 120 ngày , kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Có cam kết kèm theo trong mọi điều kiện nhà thầu luôn luôn hoàn thành thời gian thực hiện công trình không vượt quá 120 ngày	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT hoặc vượt quá 120 ngày , kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và không có cam kết kèm theo.	Không đạt
4.2. Biểu đồ tiến độ thi công	Có biểu đồ tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4.3. Biểu đồ bố trí công nhân	Có biểu đồ bố trí công nhân hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật. Nhà thầu cam kết bố trí công trình có tay nghề được đào tạo qua các trường lớp, kèm theo chứng chỉ đào tạo nghề. Cam kết trường hợp nhà thầu không bố trí hoặc bố trí công nhân chưa được đào tạo nghề bị các đơn vị (tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư) phản ánh trong quá trình thi công sẽ bị chấm dứt hợp đồng.	Đạt
	Không có biểu đồ bố trí công nhân hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật. Nhà thầu không cam kết bố trí công trình có tay nghề được đào tạo qua các trường lớp, kèm theo chứng chỉ đào tạo nghề. Không cam kết trường hợp nhà thầu không bố trí hoặc bố trí công nhân chưa được đào tạo nghề bị các đơn vị (tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư) phản ánh trong quá trình thi công sẽ bị chấm dứt hợp đồng.	Không đạt
4.4. Biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, thiết bị thi công	Có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, thiết bị thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật. Nhà thầu cam kết bố trí thiết bị thi công đúng theo hồ sơ dự thầu xuyên suốt trong thời gian thi công. Cam kết trường hợp nhà thầu không bố trí hoặc bố trí không phù hợp bị các đơn vị (tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư) phản ánh trong quá trình thi công sẽ bị chấm dứt hợp đồng.	Đạt
	Không có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, thiết bị thi công hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật. Không có cam kết bố trí thiết bị thi công đúng theo hồ sơ dự thầu xuyên suốt trong thời gian thi công. Không có cam kết trường hợp nhà thầu không bố trí hoặc bố trí không phù hợp bị các đơn vị (tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư) phản ánh trong quá trình thi công sẽ bị chấm dứt hợp đồng.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.5. Biểu đồ cung cấp hàng hóa, thiết bị lắp đặt vào công trình	Có biểu đồ cung cấp hàng hóa, thiết bị lắp đặt vào công trình hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không có biểu đồ cung cấp hàng hóa, thiết bị lắp đặt vào công trình hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4.6 Biểu đồ bố trí cán bộ chủ chốt	Có biểu đồ bố trí cán bộ chủ chốt hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật. Nhà thầu cam kết bố trí cán bộ chủ chốt tham gia đầy đủ trên công trình và xuyên suốt trong thời gian thi công. Cam kết trường hợp nhà thầu không bố trí hoặc bố trí không phù hợp bị các đơn vị (tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư) phản ánh trong quá trình thi công sẽ bị chấm dứt hợp đồng.	Đạt
	Không có biểu đồ bố trí cán bộ chủ chốt hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật. Nhà thầu không có cam kết bố trí cán bộ chủ chốt tham gia đầy đủ trên công trình và xuyên suốt trong thời gian thi công. Không có cam kết trường hợp nhà thầu không bố trí hoặc bố trí không phù hợp bị các đơn vị (tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư) phản ánh trong quá trình thi công sẽ bị chấm dứt hợp đồng.	Không đạt
Kết luận	Cả 6 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng.	- Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Đạt
	Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không nêu.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.2. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hoặc có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3. Biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công các công việc, hạng mục	Nhà thầu phải có quy trình kiểm soát chất lượng thi công và thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công và toàn bộ gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất biện pháp thi công. Thuyết minh công tác quản lý chất lượng cho từng công tác thi công, biện pháp sửa chữa hư hỏng trong quá trình thi công.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	
5.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào phục vụ thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công và tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị. Thuyết minh quy trình và các biện pháp giải pháp xử lý vật tư, vật liệu, thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1 An toàn lao động: - Biện pháp an toàn lao động: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và có văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không có văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu	Không đạt

ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công. - Có cam kết yêu cầu về bảo hiểm theo mục E-ĐKC 19.1, Chương VII của E-HSMT		
6.2 Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý phòng chống cháy nổ.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3 Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Bao gồm: Kế hoạch, biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh; phương án vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong quá thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.4 Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường: Có biện pháp đảm bảo an toàn đầy đủ, hợp lý và phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đối với: các công trình liền kề; các công trình hạ tầng, cây xanh,	Có thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý các biện pháp	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt

người dân xung quanh khu vực thi công.		
6.5 Quản lý chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại: Nhà thầu có chức năng hoặc có Hợp đồng nguyên tắc/Biên bản thỏa thuận với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải và nộp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu	Nhà thầu có chức năng hoặc có Hợp đồng nguyên tắc/Biên bản thỏa thuận với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong quá thi công, lắp đặt, bảo hành, bảo trì. (Nhà thầu phải nộp kèm theo các tài liệu chứng minh: Giấy phép xử lý chất thải hợp lệ còn hiệu lực (Trường hợp đi thuê phải kèm theo Hợp đồng nguyên tắc/Biên bản thỏa thuận; Giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép xử lý chất thải của đơn vị cho thuê)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và các yêu cầu khác

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Thời gian bảo hành.	- Nhà thầu đề xuất công tác bảo hành công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và cam kết của nhà thầu trong quá trình bảo hành công trình: - Có đề xuất thời gian bảo hành, bảo trì công trình ≥ 18 tháng tính từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đối với các thiết bị, hàng hóa có thời gian bảo hành >18 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, nhà thầu phải đề xuất thời gian theo nhà sản xuất ban hành. Có cam kết của nhà thầu kèm theo.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt

7.2. Thời gian bảo trì; thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót	- Nhà thầu có cam kết thời gian bảo trì thiết bị định kỳ 03 tháng 01 lần trong thời gian bảo hành. - Nhà thầu có bản cam kết về việc tiếp nhận, sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư hoặc người sử dụng trong thời gian không quá 06 giờ.	Đạt
	Có đề xuất không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
7.3 Các yêu cầu về cam kết cho gói thầu	- Nhà thầu có cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công và phục hồi đất đai, môi trường sau khi xây dựng xong công trình. - Nhà thầu có cam kết bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư và các bên thứ ba nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu có bản cam kết tại thời điểm ký kết hợp đồng nếu nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính, vật tư thiết bị, tiến độ thi công khi thi công và các nội dung liên quan khác theo yêu cầu của E-HSMT để thực hiện gói thầu. - Nhà thầu có bản cam kết mua bảo hiểm bắt buộc cho toàn bộ người lao động và thiết bị thi công trên công trường. - Cam kết sau khi hoàn thành công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng nhà thầu nộp lại toàn bộ số tiền bảo hành (bằng tiền mặt) tại tài khoản chủ đầu tư để phục vụ công tác bảo hành bảo trì. - Cam kết thực hiện hoàn thành công tác kiểm tra, chấp thuận nghiệm thu của Cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời gian 45 ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành không kể bất kỳ lý do nào. - Nhà thầu cam kết đã rà soát và nghiên cứu kỹ hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu để tham dự thầu. Và chịu trách nhiệm về các vấn đề có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Cam kết đã đọc, hiểu và chấp thuận, đồng ý thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về thanh toán, quyết toán quy định tại Chương VI, VII E-HSMT.	Đạt

	Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ hoặc không đảm bảo các nội dung yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7.4 Các yêu cầu khác về hàng hóa	- Có thuyết minh hoặc Cam kết hàng hóa, thiết bị dự thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường Việt Nam. - Có thuyết minh hoặc Cam kết hàng hóa, thiết bị được cung cấp không có ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường hoặc có tác động đến môi trường nhưng có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý, phù hợp. - Có thuyết minh hoặc cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc không có cam kết hoặc có thuyết minh hoặc cam kết không đầy đủ hoặc không đảm bảo các nội dung yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt